



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 05/03/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.68% với thanh khoản đạt 24.356,769 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 05/03/2024 VN-Index tăng 8.57 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường ngày 5/3 diễn biến chậm trong phần lớn thời gian giao dịch, VN Index chủ yếu dao động nhẹ dưới tham chiếu với sắc đỏ chiếm ưu thế. Tuy nhiên, vào cuối phiên chiều lực cầu mạnh từ nhóm buluechips đã giúp bảng điện tử đảo chiều. Theo đó, chỉ số bất ngờ tăng mạnh và áp sát mốc 1.270 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 05-03, VN Index tăng 8.57 điểm (0.68%) lên 1,269.98 điểm với 258 mã tăng, 80 mã đứng giá và 212 mã giảm điểm. HNX Index giảm 0.03 điểm (-0.01%) lên 237.35 điểm với 74 mã tăng, 82 mã đứng giá và 83 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.65 điểm (0.71%) lên 91.78 điểm với 158 mã tăng, 106 mã đứng giá và 101 mã giảm điểm.

Về các nhóm ngành, chứng khoán, thép, xây dựng, công nghệ, khai khoáng... cũng khá tích cực.

Dòng Thép: NKG (0.82%), HSG (0.21%), HPG (1.14%), SMC (-0.47%), TLH (0.61%),...

Dòng Chứng khoán: CTS (6.97%), FTS (6.72%), MBS (3.18%), BSI (2.24%), VCI (2.03%), HCM (1.75%),...

Dòng Ngân hàng: LPB (2.62%), BID (1.68%), MBB (1.65%), CTG (1.25%), MSB (0.96%), TPB (-1.02%),...

Dòng Dầu khí: PSH (-1.86%), PVC (-1.32%), PVT (-0.92%), GAS (1.54%), VIP (0.89%), PVD (0.79%),...

Dòng BĐS: SRC (-5.18%), NVL (-1.71%), PDR (-1.19%), DIG (-0.89%), DXG (-0.54%), NHA (0.57%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -102.37 tỷ đồng. Trong đó SSI là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 136.02 tỷ đồng. Bên cạnh đó: VHM (124.87 tỷ), TDM (61.31 tỷ), VNM (39.44 tỷ), TPB (38.65 tỷ), PVD (37.76 tỷ), VCB (37.28 tỷ)... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là MWG đạt 211.56 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: MSN (113.67 tỷ), STB (99.20 tỷ), CTD (50.87 tỷ), DGC (48.40 tỷ), HPG (39.12 tỷ), KDH (29.49 tỷ), HDB (28.67 tỷ)..

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,269.98	237.35
% thay đổi	↑ 0.68%	↓ -0.01%
KLGD (CP)	1,010,981,107	83,282,471
GTGD (tỷ đồng)	24,351.14	1,586.87





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SSI	37.15	37.40	0.67	31,386,200
HPG	30.80	31.15	1.14	29,917,200
VIX	18.90	19.10	1.06	29,867,300
VND	23.45	23.50	0.21	28,953,600
NVL	16.90	17.20	-1.71	26,615,300

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.10	18.20	0.55	17,980,900
CEO	22.60	22.50	-0.44	11,984,000
MBS	28.30	29.20	3.18	5,471,100
PVS	37.30	37.30	0.00	3,642,800
HUT	19.30	19.30	0.00	3,408,600

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
CLW	35.00	37.45	2.45	7.00
CTS	33.00	35.30	2.30	6.97
NBB	21.55	23.05	1.50	6.96
BKG	5.32	5.69	0.37	6.95
PIT	5.92	6.33	0.41	6.93

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
HMR	10.00	11.00	1.00	10.00
PIA	23.40	25.70	2.30	9.83
ARM	26.70	29.30	2.60	9.74
VNT	44.60	48.90	4.30	9.64
SFN	15.70	17.20	1.50	9.55

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
FDC	14.90	13.90	-1.00	-6.71
CVT	30.85	28.80	-2.05	-6.65
SRC	29.95	28.40	-1.55	-5.18
SFG	14.95	14.20	-0.75	-5.02
SC5	21.50	20.60	-0.90	-4.19

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SGC	79.90	72.00	-7.90	-9.89
KST	14.50	13.10	-1.40	-9.66
ONE	6.10	5.60	-0.50	-8.20
QTC	13.60	12.50	-1.10	-8.09
TTC	12.60	11.60	-1.00	-7.94



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 05/03/2024, thị trường sớm chịu áp lực bán gia tăng với sắc đỏ phủ rộng. Tuy nhiên, lực cung giá thấp hầu như không xuất hiện, trong khi nhóm bluechip lại ít biến động và cộng thêm đà khởi sắc của cổ phiếu MSN đã giúp chỉ số nhích lên trước khi rung lắc, giảm cơ nhẹ quanh tham chiếu. Giao dịch nhìn chung đã có sự thận trọng cao hơn từ phía nhà đầu tư và chỉ lác đác một vài cổ phiếu nổi bật, ngoài MSN thì cặp đôi NBB và CII đang thu hút sự chú ý nhất. Về cuối phiên lực bán chững lại, trong khi lực cầu tức tốc nhập cuộc giúp chỉ số bật hồi lên gần tham chiếu. Tuy nhiên, sự thận trọng của nhà đầu tư có thể thấy rõ khi dòng tiền, thanh khoản chậm lại.

Bước sang phiên chiều, khi đầu phiên có sự rung lắc đôi chút, tuy nhiên ngay sau đó dòng chứng khoán có sự thu hút dòng tiền cùng một số cổ phiếu vốn hóa lớn, đã khiến chỉ số lấy lại sắc xanh khi về cuối phiên bức tốc tăng hơn 8 điểm.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 05/03/2024 là một phiên tăng điểm với thanh khoản khá tích cực, dòng tiền đang luân chuyển khá tốt tập trung chủ yếu nhóm Midcap, đa phần các cổ phiếu đang thoát nền giá đi lên. Về chỉ báo MACD chưa có đỉnh 1, các đường MA đang hướng lên cho thấy xu hướng thị trường đang khá khỏe. Tuy nhiên, RSI đang ở vùng quá mua nên có thể thị trường sẽ có sự chững lại rung lắc trước khi tiếp tục tiến lên mốc 128x điểm.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi phiên ngày 05/03/2024 là một phiên tăng điểm với thanh khoản khá tích cực, dòng tiền đang luân chuyển khá tốt tập trung chủ yếu nhóm Midcap, đa phần các cổ phiếu đang thoát nền giá đi lên. Về chỉ báo MACD chưa có đỉnh 1, các đường MA đang hướng lên cho thấy xu hướng thị trường đang khá khỏe. Tuy nhiên, RSI đang ở vùng quá mua nên có thể thị trường sẽ có sự chững lại rung lắc trước khi tiếp tục tiến lên mốc 128x điểm.

Hiện tại đối với NĐT ôm theo trend đang cầm với vị thế tốt vẫn tiếp tục nắm giữ, còn đối với NĐT đang cầm tiền có thể giải ngân với các cổ phiếu đang có nền giá kình trên, hoặc những cổ phiếu đang tạo nền 2 ngày có thể tham gia. Các dòng có thể ưu tiên: Chứng khoán, Bán lẻ, BĐS, Thép, Phân đạm.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Uptrend.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/03/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VRG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/3/2024	4/3/2024	13/03/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
HBD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/3/2024	5/3/2024	10/4/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
IDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/3/2024	5/3/2024	21/03/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
IDV	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/3/2024	5/3/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
HPB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/3/2024	5/3/2024	10/4/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BVL	Phát hành thêm	5/3/2024	6/3/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:35, giá 10,000 đồng/CP
SD5	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/3/2024	6/3/2024	21/03/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 600 đồng/CP
PSD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/3/2024	8/3/2024	28/03/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
STC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/3/2024	11/3/2024	5/4/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
VDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/3/2024	11/3/2024	22/05/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
DNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/3/2024	11/3/2024	28/03/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
NTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/3/2024	12/3/2024	27/03/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/3/2024	12/3/2024	27/03/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
SHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/3/2024	12/3/2024	21/03/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
LAF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/03/2024	15/03/2024	12/4/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
EBS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/03/2024	15/03/2024	26/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
DSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/03/2024	15/03/2024	3/4/2023	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
BTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/03/2024	15/03/2024	29/03/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 2,647 đồng/CP



LỊCH CHÓT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/03/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
CII	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/03/2024	15/03/2024	1/4/2024	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 400 đồng/CP
PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/03/2024	18/03/2024	12/4/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
LBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/03/2024	19/03/2024	15/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/03/2024	19/03/2024	1/4/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
LHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/03/2024	20/03/2024	17/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ADC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/03/2024	21/03/2024	10/5/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
SDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/03/2024	22/03/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
DP3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/03/2024	22/03/2024	8/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
